

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 28/10/ 2019

V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Hữu Hồng

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà
Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2019/TLPT-HNGĐ ngày 30 tháng 8
năm 2019 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 18/2019/HNGĐ-ST ngày 09
tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 260/2019/QĐ-PT ngày
01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị U**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Đường BVĐ, thị trấn DL, huyện DL, Lâm Đồng.

Tạm trú: Đường THĐ, phường ĐĐ, TP QN, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Ông **Phạm Thế Đ**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường PBC, Tổ A, thị trấn DL, huyện DL, Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Ông Phạm Thế Đ – Bị đơn

(*Ông Đ có mặt, bà U vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị U trình bày:

Bà và ông Đ trước đây là vợ chồng, quá trình chung sống có 01 con chung tên Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012. Sau đó, ông bà đã được Tòa án nhân dân huyện Di Linh giải quyết ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018. Theo quyết định này thì ông Đ là người được giao trực tiếp nuôi cháu P và bà không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, ông Đ không có điều kiện nuôi con tốt, thường xuyên gửi nhà bác, ông Đ không tạo điều kiện mà còn cản trở việc bà thăm con. Hiện nay, con đã về sống với bà và có nguyện vọng được ở với mẹ. Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung là cháu Phạm Gia P cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai bị đơn ông Phạm Thế Đ trình bày:

Thừa nhận lời trình bày của bà U về quan hệ hôn nhân và con chung như trên là đúng. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh thì khi ly hôn ông là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Quá trình nuôi con, ông vẫn nuôi con tốt, có đủ điều kiện và khả năng để nuôi con nhưng bà U tự ý đưa cháu P về sống cùng bà. Hiện nay, bà U đang sống cùng chị gái ở Bình Định. Nay đối với yêu cầu của bà U về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con thì ông không đồng ý vì bà U không có nhà ở, không có công việc ổn định. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 18/2019/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” với ông Phạm Thế Đ.

Giao con chung tên Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012 cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền đi lại thăm nom, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 15/7/2019 bị đơn ông Phạm Thế Đ có đơn kháng cáo toàn bộ nội bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay: Ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, ông không đồng ý giao con cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị U đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị U, ông Phạm Thế Đ là vợ chồng, đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Khi ly hôn 2 bên thỏa thuận giao con chung là Phạm Gia U, sinh ngày 13/01/2012 cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà U cho rằng ông Đ nuôi con không tốt nên yêu cầu được trực tiếp nuôi con, ông Đ không đồng ý nên các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của ông Đ thì thấy rằng: Giữa ông Đ và bà U có 01 con chung tên Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh hai bên thỏa thuận giao con chung là Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012 cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà U không phải cấp dưỡng nuôi con. Quá trình nuôi dưỡng con chung, bà U cho rằng ông Đ nuôi con không tốt, thường xuyên gửi con ở nhà bác, ông Đ cản trở, không cho bà thăm con. Hiện nay bà U đã đón cháu P về ở cùng chị gái tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Nay cháu P đã trên bảy tuổi, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ (B1 số 19). Về khả năng tài chính để đảm bảo nuôi con: Theo bảng thanh toán tiền lương, bà U làm quản lý tại nhà hàng, thu nhập trung bình 8.000.000đ/tháng. Bà U không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi của con, khả năng nuôi dưỡng con và để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của bà U là chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của con.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nội dung vụ án. Giao con chung là Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012 cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đ phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Thế Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” với ông Phạm Thế Đ.

Giao con chung là Phạm Gia P, sinh ngày 13/01/2012 cho bà Nguyễn Thị U trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2. Về án phí: Buộc ông Phạm Thế Đ phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014336 ngày 25/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Ông Đ còn phải nộp số tiền 300.000đ án phí còn thiếu.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị U số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009296 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo

quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- TAND huyện Di Linh (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV & THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Nguyệt